

Cập nhật ngày: 19.09.2026 12:12:05

Danh sách ban đầu

Số	Tên
1	信言,
2	瑶,
3	范言,
4	梁佳睿,
5	沈,
6	周宇,
7	程天,
8	熊子襄,
9	成,
10	葛霖,
11	安景淳,
12	芦愈,
13	李寒羽,
14	刘翌宸,
15	新,
16	高本,
17	徐谷涵,
18	胡云开,
19	和,
20	浅行,
21	洪梦,
22	付宸,
23	郭辰,
24	曲熙,
25	朱昊翔,
26	刘洋,
27	易辰旭,
28	宸,
29	朱昊,
30	麦子朗,
31	朱怡静,
32	一,
33	朱昱帆,
34	李,
35	叶果,
36	凌英格,
37	抒桐,
38	廖琛,
39	王梓煜,
40	柯思,
41	周近武,
42	祥睿,
43	文,
44	瑞,
45	家豪,
46	魏楷,
47	徐曼婷,

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1497945.aspx?lan=29>
Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results